

TỈNH ỦY HÀ TĨNH
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TRẦN PHÚ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

KẾT QUẢ BÀI THI HẾT PHẦN HỌC: NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA DUY VẬT BIỆN
CHỨNG VÀ CHỦ NGHĨA DUY VẬT LỊCH SỬ; KINH TẾ CHÍNH TRỊ;

CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ KHÓA 182 - ĐẢNG ỦY KHỐI CCQ&DN TỈNH

TT	Họ và tên		Số BD	Điểm		
				Nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử	Kinh tế chính trị	Chủ nghĩa xã hội khoa học
1	Trần Trung	Anh	01	8,5	8,5	8,0
2	Trần Đức	Anh	02	8,5	8,5	7,75
3	Phạm Thanh	Biên	03	8,0	8,5	7,5
4	Trần Hải	Bình	04	7,0	8,0	7,5
5	Võ	Chính	05	8,5	8,5	8,0
6	Nguyễn Trọng	Chương	06	8,0	8,5	8,5
7	Nguyễn Tiến	Công	07	8,0	8,0	7,5
8	Lương Sỹ	Công	08	8,0	8,0	8,0
9	Nguyễn Thị Vân	Dung	09	8,5	8,5	8,5
10	Võ Thị Bích	Diện	10	8,5	8,0	8,0
11	Phạm Ngọc	Đài	11	7,5	7,75	7,5
12	Thái Văn	Đạt	12	Chưa đủ điều kiện dự thi	Chưa đủ điều kiện dự thi	8,25
13	Dương Hữu	Đức	13	8,5	8,5	8,5
14	Trương Huy	Đức	14	7,5	8,0	8,5
15	Trần Đăng	Đức	15	8,5	8,5	8,5
16	Nguyễn Thanh	Hải	16	7,5	8,0	8,0
17	Hồ Thị Thu	Hiền	17	8,0	8,0	8,5
18	Trương Thị	Hiền	18	8,5	8,0	Chưa đủ điều kiện dự thi
19	Dương Thị	Hoa	19	7,5	8,0	7,5
20	Dương Thị	Hoa	20	8,5	8,0	8,5
21	Phạm Thị Mai	Hòa	21	8,5	8,5	8,5



TT	Họ và tên		Số BD	Điểm		
				Nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử	Kinh tế chính trị	Chủ nghĩa xã hội khoa học
22	Trần Bá	Hoan	22	8,5	8,5	8,5
23	Nguyễn Việt	Hoàng	23	8,0	8,0	8,5
24	Dương Đình	Hùng	24	8,5	8,5	8,0
25	Đào Việt	Hùng	25	7,5	8,0	8,0
26	Thiều Thị	Hương	26	8,0	8,0	Chưa đủ điều kiện dự thi
27	Nguyễn Hữu	Khánh	27	Chưa đủ điều kiện dự thi	7,5	7,0
28	Nguyễn Thị	Khuyên	28	7,5	Chưa đủ điều kiện dự thi	8,5
29	Nguyễn Thành	Lê	29	7,0	7,5	8,0
30	Nguyễn Phi	Long	30	8,5	8,0	8,0
31	Huỳnh Thị Kiều	Ly	31	8,5	8,5	8,5
32	Võ Thị	Lý	32	8,5	8,0	8,0
33	Nguyễn Thị	Mai	33	8,5	8,0	8,5
34	Đoàn Thị Hoàng	Mai	34	8,5	8,0	8,0
35	Bùi Thị Tố	Na	35	8,0	8,0	7,5
36	Trần Hải	Nam	36	8,0	8,0	8,0
37	Phạm Thị	Nga	37	7,5	8,0	8,5
38	Đặng Thanh	Nga	38	8,0	8,5	7,5
39	Phan Thị Bảo	Ngọc	39	8,5	7,5	8,0
40	Lê Thị	Ngọc	40	8,5	8,0	Chưa đủ điều kiện dự thi
41	Cù Thị Bích	Ngọc	41	8,5	8,5	8,5
42	Nguyễn Thị Tâm	Nhàn	42	8,0	8,0	7,5
43	Nguyễn Nam	Nhật	43	8,5	8,5	8,5
44	Trần Thị	Nhung	44	Chưa đủ điều kiện dự thi	8,0	Chưa đủ điều kiện dự thi
45	Trần Khánh	Ninh	45	7,5	7,5	7,5
46	Nguyễn Thị Tố	Oanh	46	8,5	8,0	7,5

TT	Họ và tên		Số BD	Điểm		
				Nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử	Kinh tế chính trị	Chủ nghĩa xã hội khoa học
47	Phan Việt	Phương	47	8,0	8,0	7,0
48	Lê Thị	Phượng	48	8,5	8,5	8,0
49	Nguyễn Công	Quân	49	8,0	8,0	8,0
50	Nguyễn Thị	Sen	50	7,5	7,5	Chưa đủ điều kiện dự thi
51	Trương Doãn	Tân	51	7,5	8,0	7,5
52	Nguyễn Thị	Tâm	52	Chưa đủ điều kiện dự thi	Chưa đủ điều kiện dự thi	8,5
53	Trần Thị	Thảo	53	8,0	8,0	8,0
54	Nguyễn Hữu	Thuần	54	8,5	8,5	8,5
55	Nguyễn	Thuận	55	8,0	8,5	8,5
56	Ngô Bá	Thục	56	8,0	7,5	7,0
57	Hồ Thị	Thủy	57	7,5	8,0	7,5
58	Ngô Thị Xuân	Thương	58	Chưa đủ điều kiện dự thi	8,5	7,5
59	Hoàng Đức	Thị	59	8,0	Chưa đủ điều kiện dự thi	7,5
60	Bùi Xuân	Tiến	60	7,5	7,5	7,5
61	Trần Văn	Toàn	61	8,0	7,5	7,0
62	Nguyễn Thị	Trang	62	8,0	8,5	8,0
63	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	63	8,5	8,5	8,5
64	Nguyễn Trọng	Trung	64	7,5	8,0	7,5
65	Bùi Thị	Tú	65	8,5	8,5	8,0
66	Nguyễn Khắc	Tùng	66	8,0	8,0	7,5
67	Nguyễn Quang	Tùng	67	8,0	7,5	7,0
68	Hoàng Thị	Tuyết	68	8,0	7,5	8,0
69	Võ Tá Quốc	Việt	69	8,0	7,5	7,5
70	Trần Phú	Vinh	70	8,0	8,0	Chưa đủ điều kiện dự thi
71	Lưu Thị	Vinh	71	8,5	8,0	7,0
72	Lê Hoài	Vũ	72	7,0	7,5	7,5

TT	Họ và tên	Số BD	Điểm		
			Nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử	Kinh tế chính trị	Chủ nghĩa xã hội khoa học
73	Phạm Thị Thắm	73	Chưa đủ điều kiện dự thi	Chưa đủ điều kiện dự thi	7,5
74	Phạm Thị Xuân Thu	74	Chưa đủ điều kiện dự thi	Chưa đủ điều kiện dự thi	7,0

Danh sách này gồm: 74 học viên

Hà Tĩnh, ngày 23 tháng 12 năm 2022

NGƯỜI VÀO ĐIỂM

Bùi Thị Thủy

PHỤ TRÁCH
PHÒNG QLĐT VÀ NCKH

Nguyễn Xuân Bé

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Trọng Tứ